

chuyện chiếc xẻng ra bầy tỏ nỗi băn khoăn của mình. Anh bạn xem xét thực tế một lúc rồi cười khì khì kết luận:

- Anh ơi! Chỉ vì anh không còn tay, cán xẻng tra không cho làn cong lên trời thì nâng đất lên sao được.

Tôi nhờ anh tra lại cán xẻng. Quả nhiên việc đào đất của tôi bớt khó khăn. Khi còn khỏe 2 tay cầm xẻng xúc hoặc đào là chuyện dễ ợt. Bị mất 2 tay, dùng xẻng mà lao động được khác nào như con người ta bay vào vũ trụ. Tôi sung sướng trong lòng rạo rức hân hoan và chợt nghĩ ngay đến những công việc cần làm.

Buổi sáng đầu tiên tôi đào một mạch được 2 miếng rộng 72m² đất trắng. Mồ hôi trong tôi vã ra, quần áo ướt đầm như tắm nhưng tôi chỉ thấy mát lạnh... Mấy ngày sau tôi tiếp tục "công kích" các chỗ đất còn lại. Thế là 8 miếng đất vườn của gia đình tôi được lật lên đều chần chặn theo ý muốn. Vợ tôi sắm thêm cho chồng một cái doa tưới nước có gương sen. Tôi phải dặn trước: Doa phải có chiếc quai phía sau rộng thì mới ngoặt tay vào được.

Cũng thật bất ngờ, với một chiếc xẻng, một chiếc doa tưới, cùng với sự phối hợp giúp đỡ cần thiết của vợ con, anh em, bạn bè, tôi đã tạo ra

được 8 miếng rau su hào củ to như bát ăn cơm. Khi đem đi bán ai nấy đều khen rau nhà tôi ngon nhất chợ.

Từ một "mã" thí điểm có kết quả, tôi dần dần thuần thục với làm nông nghiệp. Tôi "vạc" bờ, đào góc, be bờ, cào cỏ, gánh phân... cho thửa ruộng cấy và đảm đương được rất nhiều phần việc trên các thửa ruộng màu, vườn tược nhà tôi.

Nhớ lần tôi đỡ cháu Linh 10 tuổi cầm dao ra chặt cây chuối đã đẵn buồng dọn vườn. Nó ngớ không biết chặt làm sao cho gốc chuối đứt ra được. Tôi lấy chân đạp vào thân cây hỗ trợ con cũng chẳng nổi. Nghĩ đến cái xẻng... Chao ôi! Tôi vừa đâm vào gốc cây mấy nhát, cây chuối đã lăn kèn! Bí quyết chặt chuối bằng xẻng được tích lũy. Hai cha con "nhay" cây chuối làm đôi, rồi bố đẩy, con lôi từng đoạn một và đưa được nó về nơi quy định.

Nhà tôi ít đất vườn, đất ruộng. Con cái còn nhỏ đang đi học. Có người bảo tôi "Tốt nhất anh chị cứ cho con Thấm nghỉ học để giúp đỡ gia đình". Tôi ngẫm nghĩ rất lâu mà không dám quyết định! Lúc chưa bị nạn, tôi chỉ mong muốn một điều: Cho dù gia đình mình có nghèo túng, đói khổ đến đâu cũng đừng bao giờ để con thất học. Đến lúc bị nạn rồi mới thấy ý muốn ấy thật khó thực hiện. Tôi

giao khoán cho con: Con cứ tiếp tục theo học cấp III. Bố mẹ sẽ cố gắng hết mình. Nhưng nhớ rằng: hễ đúp năm nào thì năm ấy sẽ ngừng học ngay! Không ngờ cháu Thắm học được!

Các cháu đi học cả nên vợ chồng tôi rất vất vả. Vất vả vì con là cái nghĩa ở đời. Tôi tìm trong sách chộp được mấy phương thuốc đông y hay chữa các chứng bệnh thông thường chế thành thuốc viên, thuốc tán bảo vợ mang ra chợ bán... Nhà tôi ngưng nguẩy chán nhưng vì cũng có người mua nên mới say. Bất ngờ thuốc của tôi chiếm lĩnh được thị trường. Hàng ngày con đi học, vợ đi chợ, tôi trở thành ôsin coi nhà, làm vườn, phơi thuốc, bán thuốc, lo toan mọi việc thường trực trong gia đình.

Suốt 12 năm liền tôi xoay xở chạy chọt tìm kiếm nguồn hàng, mua bán kinh doanh thuốc trừ sâu nông nghiệp. Biết là nguy hại đến tính mạng nhưng "đói đầu gối phải bò"... Cũng suốt 12 năm tôi đầu thêm đất, mở thêm diện tích trồng trọt. Nhà tôi vụ nào cũng trồng la liệt đủ loại: Dưa chuột, dưa lê, cải bắp, su hào, cải bẹ, xà lách, xúp lơ, cà tím... Riêng cái sở trường trồng cà chua tôi cũng được xếp vào hạng những người có kinh nghiệm. Từ làm đất, bón phân, bấm nhánh, cắm dàn, phòng trừ sâu bệnh... vợ con đỡ đến đâu hay đến đó, còn tôi xoay xở thế nào mặc kệ! Có người

hỏi tôi: "Anh bấm ngọn dưa lê, bấm nhánh cà chua, cắm dần dưa chuột... sao được?". Tôi cười bảo họ: "Dễ thôi! Có nghĩa là phải kết hợp 2 tay, cả miệng, cả chân... cũng khó khăn lắm!".

Dân gian có câu: "Muốn no trồng màu, muốn giàu trồng cây". Ngay sau khi bị nạn tôi đã coi trọng việc trồng cây lưu niên như việc trồng màu. Vườn nhà tôi nhiều năm tràn ngập những ổi Lào, ổi Nhật, táo đường, táo Gia Lộc và vô số các loại cây ăn trái. Tạo mối quan hệ khăng khít giữa trước mắt và lâu dài. Hơn 10 năm nay tôi để tâm vào trồng cây nhãn... nhưng cây nhãn hiện nay phải là cây có quả to, ngon, thật sớm hay thật muộn mới đắt giá. Tôi đang có ý thay một số cây nhãn xấu của mình...

Nhớ lại ngày nào các con tôi còn bé lít nhít mà bây giờ chúng nó đã là công dân cả rồi! Cô con gái lớn học hết lớp 12, lấy chồng đã có 2 con: 1 trai, 1 gái. Cháu Linh đã 26 tuổi, học xong cao đẳng Y Nam Định, làm việc tại bệnh viện tâm thần tỉnh Hà Nam, kết hợp tranh thủ lo chữa bệnh cho nhân dân trong xóm, trong làng để có thu nhập ổn định. Cháu Thúy-con út đã học xong lớp 12, còn đang xoay xở để tìm lấy một cái nghề sinh sống cho bản thân mình.

Sau 18 năm tính từ khi bị nạn, tôi đã thành

thạo với nghề nông ở mọi khâu sản xuất của gia đình mình. Nhớ lúc dựng dàn cà chua, chân bố cạp, tay con cầm cùm ấn sâu một chân cọc trúc vào trong đất... Nhớ những ngày mỗi buổi sáng, buổi chiều tôi phải xách hàng trăm doa nước trên tay... Rồi khi mảnh sành, mảnh chai cắm vào chân, một mình ngồi giữa ruộng, hoặc ngã nhào xuống ao giữa trời đông giá rét... mới thấy tủi thân cho chính mình! Song vì cuộc sống chung của toàn gia đình, nên mọi sự cứ trôi đi êm ả...

Làng xóm bảo tôi rằng: "Trời cho anh ăn lộc!". Tôi sướng tê. Ôi! Trời đất là đáng thiêng liêng cao quý! Có trời đất mới có tất cả! Nhưng nếu chỉ trông trời, đất... thì sao gia đình tôi có được cuộc sống hôm nay. Tôi đã phải bám vào đất để xoay chuyển, vận động, trần trở, vật lộn...

18 năm nay, vợ chồng, con cái tôi đã trải qua nhiều thăng trầm ghê gớm! Tôi đã mở nghề thuốc, làm thành công nhiều phương thuốc đông y và góp phần tạo ra những sản phẩm nông nghiệp khá dồi dào cho xã hội. Năm ngoái cả làng mất nhãn, trời cũng cho nhà tôi 4 triệu đồng! Người ta kháo nhau: "Cả làng nhất hãn!" Năm nay giăng cà tím-cái thứ cà trồng dễ hơn trồng củ khoai-lài-rẻ như bèo mà tôi cũng kiếm được một triệu hai trăm nghìn

đồng. Tôi đang thí điểm trồng rau cải củ Trung Quốc trên đất làng mình. Bạn bè làm nghề nông chuyên nghiệp thì thi đua nhau rắc con rau giống, trồng xúp lơ, bắp cải KK, ét nổ, su hào ta kết, cà chua sớm... Riêng tôi đào phẳng đất ra, rắc bữa hạt rau xà lách, rắc thưa. Đất có bao nhiêu cũng vừa, hạt chẳng đáng là bao. Loại rau sớm song mưa lớn chưa dễ gì phá hoại. Tháng 9 âm lịch khi nàng dâu nhịn rau cho mẹ chồng ăn... tôi tung ra bán, chắc chắn sẽ có tiền. Tôi chỉ mong cô vợ của tôi lại cúi kính kêu ầm lên: "Ông đúng là làm khổ tôi, bao nhiêu thứ ông đều đổ lên đầu tôi tất cả".

Bà vợ "cứng đầu" của tôi là thế đấy! Tôi biết vợ tôi cũng rất tội! Tội vì thích làm trâu ngựa. Nhà tôi vẫn có 2 chiếc xe đạp, nếu bà ta biết phát huy nội lực của chiếc xe đạp "quẩy" hàng ra chợ đỡ người thì làm gì đến nỗi khốn khổ lắm đâu. Đội, đội! Một vụ 3-4 nghìn cây su hào, 2-3 tấn cà chua quả cũng cứ rứt đầu rứt cổ mà đội. Nói lắm không được nên tôi cứ mặc cho bà ta rên la thoải mái. Cái phận tôi là sản xuất ra hàng, tôi lo phần việc của tôi, phần nhà tôi mang hàng ra chợ bán phải lo cái phận bán của mình...

Tôi cũng có lương mất sức tối thiểu mỗi tháng 204.000 đồng. Nói cùn, mình tôi cũng đủ nuôi

miệng. Song phải hết sức dè sẻn, tháng nào lĩnh lương xong là tôi chỉ đạo đong gạo ngay tháng đó. Mỗi tháng tôi "cấy" cho gia đình hơn sào ruộng rồi còn dư đồng nào thì chi tiền điện, xà phòng, thuốc đánh răng, tiêu vặt...

Cái khổ chính là con cái còn phải học hành. Muốn xây dựng, sắm sửa thêm nữa nhưng nhìn vào thực tế làm ra chưa được là bao nên cứ phải khăn khừ chờ đợi... Mệt mà vẫn vui, vui nhất là mỗi bước tiến mà con cái mình đã vượt qua được! Vợ chồng tôi đã có tuổi cả rồi! Tất nhiên chúng tôi đã qua cái thời trai trẻ. Tuổi trẻ của chúng tôi là chiến đấu, lao động, học tập hăng say rèn luyện và chịu đựng nhiều hy sinh, mất mát, gian khổ. Tuổi trẻ hôm nay có cái thuận lợi, cái hạnh phúc vượt quá xa chúng tôi.

Ý NGUYỆN ĐƠN SƠ

Té ra là anh Téch! Téch có mẹ ở làng Trịch (Hà Nam). Mẹ Téch sang làng Bái (Thái Bình) dệt vải từ ngày còn rất trẻ và lấy chồng luôn bên đó. Sau khi bố mẹ qua đời: anh trai, chị gái và Téch kéo nhau vào Nam kiếm kế sinh nhai, tại một vùng ngoại ô thành phố Hồ Chí Minh. Anh, chị Téch do tu chí làm ăn nên khá giả. Lúc đầu Téch cũng sống với anh, được ăn học, được đùm bọc gần bó yêu thương trong tình cảm gia đình. Lớn lên anh vào bộ đội. Sống trong quân ngũ đã tròn hai năm, song vì không chịu đựng nổi nỗi gian lao vất vả, anh đảo ngũ trốn về một làng quê rồi lấy vợ, ở rể. Cái lợi cho Téch là kinh tế nhà vợ khá vững vàng. Nhưng vì máu ham bốc giời, anh ôm vốn lớn đi buôn lớn kham cả hàng phi pháp... gặp nguy biến, muốn tháo thân, phải "bỏ cửa chạy lấy người", thua lỗ quá đau, thành ra phá tán gia đình! Téch chán đời, lâm vào cảnh cờ bạc, rượu chè, gái gú... Vợ Téch quá tiếc của, xô xát kịch liệt với chồng, uất ức cực độ nên đã tự vẫn liêu đời...

Téch đẩy ba đứa con (một trai, hai gái) cho

anh trai, chị gái và mẹ vợ nuôi giúp rồi lang thang trôi dạt từ Nam ra Bắc, bỏ quên mọi sự gia đình. Anh về quê bố, cả một thời gian dài toàn dựa dẫm ăn chơi, gây rất nhiều phiền toái đến họ hàng nên ai cũng ngán. Anh hỏi thăm tìm về quê mẹ và gặp được bà Thắm-chị gái mẹ. Bà Thắm là người vun quén, biết thương con, thương cháu, lo cho anh chỗ ở, cơm ăn... chỉ mong kiếm cho anh một việc làm ổn định, rồi còn lấy vợ và gum lại gia đình. Song xem chừng Téch chẳng say một công việc gì ngoài tiêu tiền, uống rượu, ăn nhậu và tán gẫu. Lâu ngày Téch như thế, tuy rất chối nhưng bà Thắm vẫn phải cắn răng chịu đựng. Bà bảo con, cháu: "Nó là đứa mồ côi cả cha lẫn mẹ, lại dứt gánh giữa đường... dù nó điên, nó dại, nó khùng đi nữa cũng là máu mủ nhà mình chứ vất đi sao được!". Bà đã vận động họ hàng cùng bà con gom góp tiền, gạo nuôi Téch suốt hai năm, hy vọng anh mau tự lập lấy thân.

Trong họ có người phát hiện được "đôi nhân" rất hợp cảnh. Một hôm chị Thơm đến gặp bà Thắm cùng mấy bác, dì thân thích vồn vã:

- Ối! Các bác, các dì ơi! Ở xóm cháu có cô Thẹn: 35 tuổi rồi, chưa chồng, không xinh nhưng rất có duyên, tính nết hiền lành. Cô ấy vừa mua được hai gian nhà tre, gỗ, mái lợp ngói ở ngay cạnh bố

đề, dẹt vãi rất thạo và có cả khung dẹt. Ta hỏi cô ấy cho chú Téch. Nếu anh chị yêu thương nhau, cơ chỉ làm ăn thì rồi dễ nên cơ ngũ.

Sự phát hiện của chị Thơm được bà Thắm và họ hàng chộp luôn. Họ đang muốn tháo ra một "ông" cháu to xác đang ăn bám kia mà.

Chị Xô "vun vào":

- Ủ, hay đấy! Ta cứ hót nó đi cho rảnh! Hơi đâu, tiền của đâu đi nuôi một thằng lười cố hĩ, ương ương dở dở, tâm thần...

Bà Thắm cau mặt:

- Tao cấm chúng mày toang toang cái miệng. Phải thật kín đáo, phải thật khéo léo mới ngon ăn được!

Chính vì "ý tứ" đó cho nên trong họ bà Thắm mới được cử ra hai "vị" trung niên tùy tùng chững chạc, đầy khí phách nam tử rầm rập phóng xe máy "áp tải" trợ lực cho anh Téch xông lên tấn công cô Thẹn... Lúc đầu trong xóm, trong làng cũng âm ỉ lên rằng: "Ồi!Ồi! Đùng ai đại dột mà lấy thằng Téch! Nó điên đấy. Lười biếng không chịu làm gì, rượu chè be bét, nói năng huyền thuyên, đang ăn bám cô cả họ"... Đằng ông bà Tĩnh và cô Thẹn nghe tin ấy thấy nhức tai quá nên phải vội thông báo cho anh Téch "đùng lên chơi nữa". Song

đằng nhà trai vẫn kiên trì dùng thế "áp đảo", liên tục phát ra hàng loạt thông tin giật gân: "Úi giới ơi! Thằng Téch nó là thương binh chống Mỹ có thể hẳn hoi. Đã hưởng chế độ rồi thì làm tăng tăng cũng đủ sống. Còn tính hay nói năng lung tung cũng chỉ là lẽ thường tình của người có vết thương sợ nã, lạ gì... Đặc biệt anh ấy có nhiều tài lẻ như cắt tóc, làm máy khâu, chữa xe đạp chưa được phát huy tác dụng đấy. Mai kia mở hiệu mà xem, tiền có mà vợ về như bướm bướm"...

Được cái rất quý ông bà Tỉnh có truyền thống thương người. Mà ở đây là một "anh thương binh" có cảnh ngộ éo le, muốn yêu thương con gái mình, muốn gắn bó đời kiếp với nhà mình thì lẽ nào nỡ từ chối! Phía nhà gái lại nhắn tin cho anh Téch: "Cứ lên đây mà chơi"...

Mười hôm sau lễ bỏ trầu và tổ chức đám cưới của Téch-Thẹn được triển khai khá ồn ã. Hú họa gặp năm "trời cho ăn lộc"; dịp ấy ông Tỉnh vừa bán quả năm cây nhãn thu ba triệu đồng. Sướng quá, ông liền quyết định cứ vất tất vào cho cô con gái... Thế là lễ thành hôn cho đôi lứa diễn ra tại nhà ông. Cô Thẹn thì trong tâm trạng vừa vui, vừa buồn, vừa mừng lại vừa sợ! Thật ra cô lấy chồng lúc này cũng nặng là cả nghe sự bàn vào, xúi giục của mọi người. Cô đang nghĩ đến chuyện

hay, chuyện dở của những ngày sắp tới. Ông bà Tỉnh, anh chị em họ hàng và xóm giềng thì vô cùng hân hoan hồ hởi. Riêng đám bạn bè càng vui hết cỡ. Họ cười hơ hớ và bảo: "Béo nhất vẫn là con Thẹn. Chồng chúng tao mà đẹp trai như chồng mày thì chúng tao sướng hơn lên trời!". Cô Thẹn tuy cũng hãnh diện, song vẫn thấy lo lo, nên thổ lộ: "Không biết anh ấy là thương binh sợ não hay bị điên? Nếu điên thì làm sao gỡ được? Lại khổ lây đến mấy thế hệ con cháu sau này"...

Có người mắng át đi:

- Dớ dẩn! Con này dớ da dớ dẩn! Điên điên đại đại gì cái thằng bốn hai tuổi đẹp trai như gỗ đẹo ấy! Ối dào! Không có vợ thì nó lười biếng, lảm chuyện rồi beng... nhưng có vợ, có con rồi không khéo lại lăn lừng vào mà làm hơn trâu húc mả. Đói đầu gối phải bò, đồ đũa nào dám ăn chơi mãi được!

Cô Thẹn tự thấy an tâm hơn.

Những ngày đầu mới lấy vợ, Téch tỏ ra khôn ngoan, khá dè dặt. Anh rất ít nói, thỉnh thoảng sang chơi bên bố mẹ vợ uống vài chén nước, hỏi han về lai lịch vài thứ vật dụng trong gia đình. Anh bảo với ông bà Tỉnh: "Rồi đây con sẽ mở hiệu chữa xe đạp, sẽ cắt may quần áo, sẽ cắt tóc theo

chồng mình khá thôi, đừng tức làm gì. Ngày mai anh xuống giáo vải cho em ở dưới cái Thịnh nhé!".

Tếch trở mắt trịch thượng:

- Thằng này không phải làm cái việc nhếch nhác ấy! Còn lâu tôi mới phải lao động bằng chân tay, hiểu chưa?

Thẹn vẫn mèm mỏng:

- Thế anh định làm gì?

- Không làm gì vẫn sống!

Thẹn nhăn nhó, vẻ mặt khốn khổ:

- Anh ơi! Vợ chồng mình chỉ trông vào một chiếc khung cửi dệt vải đấy thôi! Em dệt suốt ngày rồi, đêm đến muốn dệt thêm nữa thì anh bảo xuống ngủ... không tham lam làm gì, liệu sống bằng cách nào?

Tếch quát:

- Im ngay! Không nói lời thôi. Sống hay chết, mặc. Thằng này lấy vợ thì cứ phải cưới cho sướng đã!

Thẹn lâm vào thế bí khó xử. Bên bố mẹ và anh, em cô tính đến chuyện phải tống khứ, đuổi cổ ngay thằng Tếch đi! Nhưng cô lại nghĩ rằng: "Dù sao anh ấy đã là chồng hợp pháp của mình rồi; tốt nhất cứ nín nhịn, chiều chuộng, dịu dàng dụ anh nghe mình dần dần, may ra còn được... Nếu bỏ

nhau bìa tiếng với dân làng lắm. Tuổi ba lăm mới lấy chồng... chả lẽ còn tư tưởng tới ai?

Cô lại xách chai đi mua rượu, sắm đồ nhắm về cho chồng xơi và đáp ứng cho anh thỏa mãn những nhu cầu tình cảm. Téch uống rượu càng nhiều hơn, say sưa hơn... Cái khổ nhất lây sang xóm giềng là anh uống rượu và tự nói chuyện oang oang một mình, nói chuyện với Thẹn rất khuya, rất lâu. Thẹn còn mãi mê dệt vải, coi như anh nói gì mặc kệ. Nếu mệt quá thì cô xuống giường lăn ra ngủ nhưng cũng chẳng ngủ được yên khi Téch động vào...

Khốn nạn thật! Thẹn ước gì cho "thằng điên" xéo đi, nhưng liệu bây giờ nó xéo đi đâu? Nó là chồng mình cơ mà, nhà mình cũng là nhà nó cơ mà...

Sáng nào Téch cũng dậy từ bốn giờ ra rả đức lác. Anh điên hay anh dại? Chắc anh say rượu? Ôi! Nếu say rượu vẫn còn phúc tổ, chứ điên chết cũng không sợ bằng...

Sau năm tháng ăn nằm với Téch, Thẹn có thai. Cô đem chuyện đó kể cho chồng nghe. Anh khoằm mặt:

- Có thai à? Cô thích có con à? Con cái mà làm gì? Nạo quách nó đi cho rảnh!

Thẹn đau nhói trong tim:

- Hu hu hu, hu hu hu... em tưởng lấy anh để có chồng, có con, có gia đình êm ấm hạnh phúc chứ?

Tếch cười gằn khe khé... tỏ vẻ khinh bỉ:

- Cô mà cũng đòi hạnh phúc! Hạnh phúc cái gì? Ba lăm tuổi đầu chẳng đứa nào tha cho, thằng này phải tha hộ mà không biết nhục, vẫn đi đòi hạnh phúc. Nạo ngay cái thai ấy đi! Tôi ngán cái trò đi ở rể vợ lăm rồi! Tôi chán cái đất, cái làng vợ này lăm rồi! Nạo thai đi. Hai đứa vào Nam tìm việc làm, kinh doanh buôn bán lớn, chứ chết dí vào chiếc khung cửi tã rách kia chối tai, chai đít, đời tàn...

Thẹn càng buồn:

- Anh ơi! Em không đi đâu đâu. Nếu anh đi được anh cứ đi, em không dám can ngăn.

Tếch dứt khoát:

- Cô phải đi theo tôi! Cô là vợ tôi rõ chưa?

Thẹn cương quyết:

- Chết tôi cũng ở lại đây! Tôi không ngờ... Tôi không đi đâu cả!

Trong cơn nguy biến, toàn gia đình ông Tỉnh đã phải lao vào bênh vực, bảo vệ cô Thẹn. Tếch bề mặt nên đành xử nhũn:

- Tôi với các người không là gì cả, nhưng còn

vợ tôi tôi phải giữ, phải lo, phải dạy bảo, tôi có quyền. Tôi đi trước chuẩn bị rồi sẽ gọi điện về cho nó vào...

Hôm ấy Téch "chia tay" Thẹn trong không khí hòa bình vì ngày mai anh phải đi xa.

Thẹn chỉ bảo anh:

- Nếu anh nghĩ lại, em sẵn sàng chằm chước mọi sự đã qua. Anh cứ ở với em, vợ chồng chí thú làm ăn là sống được.

- Tôi không thể sống mãi thế này. Tôi muốn cô đi ngay với tôi.

Thẹn cự tuyệt:

- Anh đi sống bao nhiêu em cũng không dám chàng màng tới. Nếu anh gặp người đàn bà hợp ý anh cứ lấy. Em ở đây, em sẽ đẻ con và nuôi con một mình.

Bữa tối Thẹn mua cho Téch hai cút rượu trắng, một đĩa thịt lợn luộc và thổi cơm, nấu canh cho anh ăn tử tế. Cả đêm hai người thao thức cùng nằm một giường, tuy có "tâm sự" nhỏ to nhưng Thẹn kiên quyết khước từ chuyện "chăn gối"...

Sáng hôm sau Thẹn nhờ một em trai, một em rể lai Téch bằng xe đạp và "khuân" hết thấy những thứ mà Téch đã mang về nhà cô, kể cả bộ quần áo cô mới may cho anh từ mười hôm trước-kỷ niệm

không lấy tiền. Tách xuống ga Nam Định, lên chuyến tàu nhanh, trở lại miền Nam.

Thoát được anh chồng ương ách, ngang dở, Thẹn nhẹ tênh cả người. Riêng bố mẹ và anh, chị em cô như tháo gỡ cho người thân một xiềng xích trói buộc tai họa. Song nỗi tủi cực lại dồn nén, đè nặng trong lòng cô. Cô tự trách cái phận mình hẩm hưu, đen bạc, dang dở và cam chịu...

Cô lớn lên luôn có mẹ, có cha, được học hết lớp bảy phổ thông và hết lớp mười bổ túc. Điều bất hạnh nhất là suốt từ năm mười sáu đến hai tám tuổi, không một lúc nào cái nước da của cô trông ra hồn người, nó nhợt nhạt, vàng bệu... Cô đã chạy vạy chữa trị ở khắp nơi nhưng đều vô hiệu. Ai cũng nghĩ cô bị bệnh gan nặng và dự đoán: Nếu cô lấy chồng rất khó có con. Tình cờ cô gặp được thầy lang Mộc bốc thuốc bắc, nhờ thầy tận tình cứu chữa mà mọi chứng tự tiêu tan.

Con gái ở thôn quê 27-28 tuổi chưa có chồng bị liệt vào hàng "các bà" quá lứa... mà lại cứ ro ró khép mình sống chung với bố mẹ, với anh chị em thì ế... "xơi" như bõn. Song có điều còn may là cô đã mua được nhà riêng nên dễ hấp dẫn được những người đàn ông muốn ăn sẵn. Tưởng rằng cuộc đời sẽ chấp cánh bay lên; ngờ đâu nó lại bị đất hơn khi chưa bước chân vào cuộc! Ôi! Tại sao cái con

người anh ta, tại sao cái bộ mặt anh ta trông sáng sủa rạng rỡ như thế mà tàn ác đến như thế? Cô chán chường, uất ức không thể kìm nén được... Cô càng giận dữ những người đã tăng bốc, ca ngợi, nói ngon, nói ngọt về anh ta. Cô căm thù những người đàn ông có lòng dạ dối gian, lường lọc...

Thế là cô lại sống một mình trong căn nhà của cô. Có lẽ chẳng bao giờ cô còn được lấy chồng lần nữa! Bỗng cô chợt tỉnh... Ôi! Cái thai trong bụng mình còn đó! Phải rồi! Mình sẽ sinh con, dù là gái hay trai-nó sẽ là niềm tin hy vọng là hạnh phúc tình yêu trong suốt cả đời mình.

Cô mong muốn: con người tệ bạc kia hãy đi thật xa đi. Đừng bao giờ trở lại với cô một lần nào nữa! Dù anh ta có hối hận một nghìn lần cô cũng không khi nào tha thứ. Cô vẫn mong cho hắn nên người...

Tếch bỏ đi được hơn bảy tháng thì Thẹn sinh con. Ông bà Tĩnh, anh chị em, họ hàng và bạn bè đều hết lòng tận tình giúp đỡ, chăm lo cho mẹ con cô mọi nhu cầu cần thiết. Con bé bụ bẫm, lớn nhanh và khá ngoan; tuy có bị một vài đợt ốm đau, ho hắng, quấy khóc... Cô đặt cho nó cái tên Hoài Ly...

Còn anh Tếch nghe đâu vào Nam lại diu dặt yêu đương và lấy thêm được ba người đàn bà quá

lúa nhờ thì ở ba địa phương khác nhau nữa! Mỗi người anh đều "tặng" cho một cái thai... rồi anh cũng cao chạy xa bay mất hút trước khi các chị "vợ" ấy sinh ra mỗi người một cô con gái.

Người ta đồn về: "Tếch đã chết vì căn bệnh tâm thần ở một bệnh viện trong Nam rồi!".

Nghe tin vậy Thẹn cũng chỉ biết là như vậy. Thôi thì... anh ấy có còn là chồng mình nữa đâu; song cô cứ nghĩ mà đau, thật đáng thương cho số phận một con người! Cô ôm chặt đứa con lên ba của mình vào lòng, rồi âu yếm hôn lên má, lên tóc, lên trán con chùn chụt và ghen ngào nức nở: "Ôi, con ơi! Thế là từ nay chỉ có hai mẹ con mình"... Trong đầu cô bỗng trào dâng một ý nguyện đơn sơ: ước gì cha nó đừng đúng như lời người ta đồn đại!...

SỢ GIÀU

Mãi tận gần trưa, bà Tệnh mới đi chợ về. Thấy cửa nhà mình đang mở, bà vất toạch chiếc rổ xề xuống sân gạch một cái, mặt hầm hầm đỏ gay như gấc chín. Bà chửi đồng:

- Mẹ cha nó chứ! Suốt từ tờ mờ sáng đến giờ hậm hà hậm hụi, đi đi về về, chết se, chết sém đội đội hết rau lại cà ra chợ... Nào có đáng gì đâu mà có đứa ngứa mồm cứ nhổ vào đít: "nhà chị thiếu gì tiền!" Tức! Tức không thể chịu được!

Ông Ngợi chồng bà vừa cật lực một thôi cuộc đất, đang nghỉ giải lao trong nhà, biết thừa bà về ngay từ ngoài đầu ngõ nhưng vẫn giả tảng lạng ngơ. Đối với ai mừng khi thấy vợ về chợ thì mừng, còn riêng đối với ông Ngợi nếu mừng khi thấy vợ về chợ dễ lắm phen gặp nạn! Ví dụ: Chẳng may ông có lỡ miệng hỏi bà một câu: "Hôm nay đội rau, đội cà bán tốt đấy nhỉ?" thì lập tức bà xe xé cho ông một trận như tát nước vào mặt: "Tốt! Tốt lắm! Tiền vô số là tiền! Cứ ném gio vào mắt cả chợ rồi tha hồ mà nhặt!". Vì vậy lần này thấy vợ dở chứng, một lát sau ông mới nhẹ nhàng một câu: "Thế bà

sợ có nhiều tiền à?", không ngờ câu hỏi chân phương của chồng lại châm mũi cho vợ được dịp nổi cơn thịnh nộ: "Tiền nào? Tiền đâu? Chung quy tại mâm ông hết, nói một tác đã hát lên giờ rồi, cho nên nhiều đứa cứ tưởng nhà này lắm của, lắm tiền, lắm lắm! Trời đất ơi! Ông thử xem cả làng Đại La, cả xã Đại Mỗ này có ai khổ như tôi không? Sao tôi lại đâm đầu vào lấy phải cái hạng người bê bối như ông cơ chứ!". Ông Ngợi đau nhói như bị kim đâm vào ruột, song vẫn cố bình tĩnh tìm mình: "Nào tôi có bắt bà phải lấy tôi đâu. Bà liệu đi với ai để được sung sướng thì cứ đi đi, tôi không ngăn cản!". Bà Tệnh càng giận dữ làm già: "úi giờ! Tôi dí! Tôi đâm vào! Đồ nhà ông đầu hai thứ tóc rồi mà toàn cái giọng lảng nhãng mất dạy. Ông xem chồng người ta ngồi chơi, lĩnh lương hưu mỗi tháng tiền triệu đầy ra đấy; còn ông mấy cái trăm bọ mất sức mà không biết ngượcng...". Ông Ngợi vẫn kiên trì: "Tiền triệu là việc của người ta, sao bà không so sánh tôi với những người không hưởng chế độ? Bây giờ bà bảo tôi phải làm gì để có nhiều tiền? Thực tình thì tôi đã cố hết sức rồi!".

- Cố, cố lắm! Cái cố của ông khối người chỉ toẹt một cái là xong!

Thấy có cãi nhau mãi thế với vợ cũng chẳng

ăn thua gì, ông Ngợi dần giọng quát lên: "Thôi thôi thôi!... Bà hãy im ngay đi cho tôi được nhờ!".

Dân gian có câu:

"Đàn bà thắt đáy lưng ong

Vừa khéo chiều chồng lại khéo nuôi con".

Ngày chống Mỹ cứu nước, lúc còn ở bộ đội chính vì ham mê cái ý tưởng "lưng ong" ấy mà sau này ông Ngợi mới sâu sắc rằng mình đã vội ngộ nhận trước một thực tế hấp dẫn. Do xa nhà lâu ngày, một lần đơn vị cho Ngợi đi công tác tranh thủ về thăm quê. Bạn bè trong xóm xúm lại bảo anh: "Cậu lấy cô Tệnh xóm mình được đấy. Cô ấy đang tuổi mười chín, có cái dáng thon thon uyển chuyển quyến rũ thật dễ thương"... Sau vài lần đến thăm gia đình, được trò chuyện và nhìn tận mặt Tệnh, Ngợi đã tỏ lòng ưng cô ngay. Và khi trở về đơn vị anh khẩn tốc mở chiến dịch viết thư tấn công cô dồn dập như kiểu người ta đánh trận! Có điều Ngợi không rõ cụ thể là lúc đó Tệnh đang hoạt động công tác trong ban chấp hành xã đoàn. Cô ngấm ngầm yêu đương một thanh niên khác xóm. Họ đã hò hẹn, dắt díu nhau đi chơi các nơi, nông thắm, chiều chuộng nhau như thế nào khó ai biết được? Cho nên mặc dầu với những bức thư thổ lộ tình cảm rất chân thành của Ngợi gửi về cô chỉ đọc lướt

qua và trong thâm tâm chưa hề thấy rung động... Nhưng rồi chuyện Ngợi tìm hiểu Tệnh và Tệnh yêu anh thanh niên Tường bùng ra. Chị em, gia đình, họ hàng, hàng xóm, bạn bè... người ta xoi xoi mắng Tệnh và bảo cô: "Mày đúng là đứa nông cạn. Đường đường là một chấp hành xã đoàn, lấy một người lính khỏe mạnh, dũng mãnh, đẹp trai, có học đang bảo vệ Tổ quốc thì mày không lấy, lại dù dập đi yêu một thanh niên chậm tiến, lêu lổng chưa vào đoàn!". Sợ dư luận chê bai... Bất đắc dĩ Tệnh phải dứt quan hệ với Tường, đồng ý lấy Ngợi, song trong lòng cô vẫn canh cánh khôn nguôi nhớ người tình cũ...

Riêng Ngợi, ngay từ buổi đầu, anh yêu thương Tệnh là yêu thương thật sự, hết mình đắm say, chung thủy. Cho nên, sau khi hoàn thành nghĩa vụ quân sự, anh trở về địa phương một thời gian ngắn để ổn định đời sống, rồi xin đi làm công nhân thủy lợi. Lúc đó mặc dầu đồng lương còn thấp, song cơ quan gần nhà, có vợ dệt vải, con mới sinh một đứa cho nên kinh tế gia đình anh không đáng lo ngại. Mấy năm sau cơ quan cho anh đi học chuyên ngành trung cấp thủy lợi để đáp ứng nhu cầu đòi hỏi ngày càng cao của xã hội. Anh chỉ mong muốn và phấn đấu học tập, công tác thật tốt; làm sao cho vợ con thật khỏe mạnh, đời sống gia đình sung

túc tấn tới trên mọi lĩnh vực bằng chính mồ hôi công sức của chính mình. Ngợi đã tìm thợ đóng gạch, nung gạch, nung vôi, chạy mua các thứ vật liệu và xây dựng được 60m² nhà mái bằng kiên cố hoàn chỉnh. Mọi tiện nghi sinh hoạt trong gia đình anh sắm sửa ngang tầm với các gia đình khá giả trong xóm. Nhưng tất cả những thứ có được ấy, Tệnh chỉ coi là "mùi tanh", không thấm thía vào đâu... mặc dầu cô cũng góp phần tạo nên. Đặc biệt cô rất thích ca ngợi, tâng bốc những người thật giàu có trong xã, trong làng rồi nhìn vào nhà mình chỗ nào cũng thấy tối om như hũ nút! Và đến khi Ngợi vì cứu sống một người chết đuối mà bị tai nạn rủi ro phải về nghỉ mất sức thì những khúc mắc vợ chồng ngày một tăng cao, càng trở lên phức tạp hơn. Ngợi đã nhẫn nhục chịu đựng, quyết vượt lên và dung hòa cho êm thấm tình cảm gia đình nhưng Tệnh thì vẫn ương ách không bao giờ nhân nhượng...

Ông Ngợi đã hiểu sâu sắc rằng: sống với một người đàn bà thiếu tình cảm, không hợp với mình nhiều khi rất tội; lại buồn bực, day dứt, khó chịu. Song đã có con với nhau rồi nữ bỏ họ sao đang? Chỉ thương lũ trẻ sẽ bơ vơ hư hỏng! Hờ hững với vợ để đi tìm một nhân mới khác phải đâu đã dễ dàng. Ở thôn quê không ít những người đàn bà

không có chồng sẵn sàng sống cô đơn an phận. Họ có thể giữ mình cho đến chết già để tôn thờ "đạo đức" chứ không thềm lả lơi "ong bướm"... Kết cục ông Ngợi đành phải nảy ra một lý sự để tự an ủi: "Thôi! Đúng là mình đang có vợ... Có! Mà như không có! Không có mà lại có... Dẫu sao vẫn còn hơn đám chị em quá lứa không chồng!"... Gay nhất là những năm, tháng phải xoay sở chạy vạy cho ba đứa con khôn lớn, ăn học. Cũng may cô Na đã học xong cao đẳng sư phạm, anh Hải đã học xong Đại học xây dựng. Lo công ăn việc làm và gả chồng, dựng vợ cho hai đứa cũng là tạm ổn. Chỉ còn con Hường nhỏ nhất vừa học hết lớp 12. Ông Ngợi ham điều ham con mình học hành thành đạt, kiếm lấy một cái nghề cơ bản để mà tự lo toan lấy cuộc sống sau này; để mà mở mặt mở mày với xóm làng và xã hội... Chứ theo thói thường của một số người thì: "Học hành cũng chẳng làm gì. Cứ trai 20, gái 18 tuổi lấy vợ, gả chồng, sắm cho chiếc khung cửi dệt vải... tống ra ăn riêng là xong trách nhiệm!". Trước kia ông Ngợi đã từng đi học và chịu đựng khá nhiều gian nan vất vả trên con đường đi học. Bây giờ phải gánh trách nhiệm đầu tư cho con cũng đi học, ông càng hiểu cái giá phải trả của người nuôi con ăn học và những gia đình đông con đi học trong cảnh khốn khó, túng nghèo. Tất nhiên

bà Tệnh chẳng sung sướng gì khi lấy phải một ông chồng hề có đồng nào lại trao tất cho con đi học đồng ấy, chưa kể những khi phải chạy trốn lên vì vay mượn...

Hiện nay thì gia đình ông Ngợi đã khá hơn rồi. Ông vẫn bảo: "Lúc đông các cháu đi học bí quá, đúng là sờ vào chỗ nào cũng rộng. Từ ngày hai đứa ra trường kinh tế gia đình tôi tự nhiên vọt lên. Ba năm con Hường đi học cấp III đỡ căng, tôi tranh thủ xây dựng, sắm sửa thêm chút nữa. Dịp này nó thi đậu đại học hay chuyên nghiệp gì đó, tôi sẽ ra tay, bằng không hãy tìm đường mà "xéo!"... Người hưởng chế độ mất sức với mức lương tối thiểu, làm nông nghiệp, con cái toàn đi học; không dây dưa công nợ với một ai, vẫn có nhà cao cửa rộng... Nếu không thật sự vật lộn, nỗ lực liên tục thì lấy đâu ra được? Đối với ông Ngợi phải trần trở, tất bật, khốn khổ vì con nào có can gì, nhưng với bà Tệnh: suốt ngày đêm bà vừa làm vừa phàn nàn, than thở và kêu như vạc...

Vừa mới hé ra được một nguồn ánh sáng, nhiều người trong xóm, trong làng nhìn vào chỉ thấy nhà ông Ngợi quá sướng! Thực tình thì bản thân ông Ngợi đang rất khổ-khổ hơn bất cứ lúc nào đã sống! Cái khổ trước kia là cái khổ ăn đói, mặc rét, túng

bán trăm bê, cái khổ của ông đang diễn ra là cái khổ tuổi già... ăn không muốn ăn mà lao động vẫn phải trăn lợc! Nhiều nhu cầu riêng cho chính mình lắm khi thấy không cần nữa! Vì thế khi bà Tệnh có lấy lại câu nói của ai đó: "Nhà chị thiếu gì tiền!"... Ông Ngợi đã dành một chút thời gian để suy ngẫm... Tự nhiên ông khoái trá cười ha há một mình đầy đắc ý: Ôi! ta đang giàu rồi! Hay, hay lắm! Ha ha ha... ha ha ha... Ta đã có ba con được đi học. Ta đang có một cơ sở vật chất khá vững vàng cần và đã đủ. Cuộc sống vẫn còn đang tiếp diễn! Tre già măng mọc mà. Tiền của là nằm trong đôi bàn tay, trí óc con người. Cái gì ta chưa làm được thì các con ta phải làm. Chỉ đáng sợ, đáng tiếc một điều là đến lúc này giá như bà Tệnh có thật sát lại gần với ông thì nhiều khi cũng dừng dung vô nghĩa! Ông đã bắt lợc trên lĩnh vực tình cảm...

Chuyện ông Ba Nhậ

Một hôm, ở xóm Dừa, làng Phèo, xã Thọ Đài có người đàn ông trạc ba mươi lăm tuổi hỏi thăm vào nhà ông Ba Nhậ.

Người trong xóm hỏi lại:

- Này, anh hỏi Ba Nhậ, Trần Ba Nhậ xóm Dừa phải không? Nếu phải thì anh cứ đi thẳng con đường này độ 50m nữa, sát chỗ góc cây gạo đôi có cái ngõ rẽ trái, thấy ngay ngôi nhà gỗ cũ năm gian, mái còn lợp rạ... đó là nhà ông Ba Nhậ.

- Xin cảm ơn bác. Vâng, chắc đúng ông Ba Nhậ mà cháu đang cần tìm ạ!

Người đàn ông vừa vào tới ngõ nhà ông Ba Nhậ thì bắt gặp một con chó mực to tướng nhe răng xồng xộc chạy ra rồi sủa lên gâu gâu gâu... inh ỏi! Thấy chó sủa dữ, ông Ba Nhậ vội từ trong nhà lao ra:

- Chó! Chó! Ch..ó...chó! Im ngay! Mà muốn chết hả?

Người trung niên mắt nhìn chó, mắt nhìn chủ, miệng don đả:

- A!... Xin chào ông Ba Nhậy! Sao, lâu nay ông vẫn khỏe chứ? Làm ăn có khá hơn không?

Ông Ba Nhậy cau có bực bạch nhất gừng:

- Khỏe thì thật khỏe, nhưng làm ăn... càng ngày càng tồi tệ...

- Vì sao thế?

- Cái số mình nó như vậy. Tôi đang chết tắc vì vay hơn ba mươi triệu đồng nợ lãi! Do đó với hơn một trăm nghìn đồng trợ cấp mất sức mỗi tháng... Còn phải thêm vào ngót hai trăm nghìn đồng nữa mới đủ trả lãi. Đúng là làm bao nhiêu cũng không lại.

Người trung niên hô hố cười tỏ ý mỉa mai:

- Ối trời đất ơi! Cái ông Ba Nhậy cổ lỗ sĩ của tôi ơi! Thời buổi này mà tại sao ông còn ngu ngơ cương tồ đến thế? hàng tháng cứ ki ki cốp cốp mấy trăm nghìn đồng xách đi mà trả nợ lãi chúng nó. Tôi á, năm 1996, tôi vay thiên hạ ngót bốn chục triệu đồng. Tôi đem đi buôn năm, sáu tấn nhãn quả. Bão mất, gấn trắng tay! Tiền mua nhãn tôi đã trả cho chủ gốc cây cả rồi. Ai cho tôi vay có giới cứ đến mà đòi. Tôi trả lời: Không có! Họ càng đòi dữ tôi càng ì ra. Với chả nhẽ ngày nào cũng ăn xong rồi đi đòi nợ à? Thế là ngót bốn chục triệu

của họ coi như tôi xóa sổ! Ở đời phải có máu liều ông ạ!

Ba Nhậ ra vẻ ngần ngại:

- Anh còn trẻ mới có gan liều. Có thể anh rút khỏi quê "chạy làng" đi nơi khác được... chứ tôi đi đâu? Ba thằng con trai lớn rồi, cũng còn phải để chỗ cho chúng nó lấy vợ anh ạ.

- Ôi! Ông toàn cái đạo đức giả. Ông xem bọn Cồn Ngư, Dự Thệt, Hoạn-Tĩnh... chúng nẫng hàng vạn tấn vải của dân làng rồi bỏ chạy, tuy có lệnh công an lôi cổ chúng về nhưng tiền có lấy lại được bao nhiêu đâu.

Ba Nhậ sợ sệt:

- Ôi, tôi không... Đã tới mức chính quyền xử lý thì nguy khôn.

- Tôi là thế! Còn ông suy nghĩ thế nào tùy ông. Nhà tôi: đất thổ cư, phần trăm, khoán sản tôi đã ngầm bán cả rồi. Thuế, quỹ, đầu đá trồng cấy... nhiều năm nay tôi lìm tắt và quên tắt... nhưng vẫn cứ lần khần khất khứa cho êm chuyện. Sắp sửa tôi sẽ đưa gia đình lên Lào Cai làm kinh tế. Thế là tôi xong nợ.

Ba Nhậ kinh ngạc:

- Anh đúng là bậc "danh tài" nhất khoảnh... Tôi phải phục anh sát đất!

Người trung niên hứng khởi:

- Đời là phải như thế mà ông. Bây giờ còn có đũa ăn thịt đồng đội, đồng bào nào có biết đau xót gì đâu! Mình cứ làm è cổ ra cho thằng khác xơi thì sao chịu nổi. Cơ sự ông dù trước hay sau thì rồi cũng phải như tôi thôi! Ông định đảo ngược bằng cách nào để trả hết nợ? Đánh hòa cả làng, hòa cả làng là thượng sách! À, ông đã biết tôi chưa? Tôi tên là Hốc, con ông Chén ở dưới xóm Bối cuối làng. Nghe tin ông có con chó mực to muốn bán, tôi lên mua đây.

- Làm gì mà giết chó?

- Ôi! Thích thì thỉnh thoảng làm một con, xơi cho nó đã. Chứ đâu phải có việc mới giết được chó! Thế con mực này ông đòi bao nhiêu?

- Cứ hai trăm rưỡi ngàn chẳng phải cân kẹo!

- Căng thế? Hai trăm hai chẵn, Nếu ông duyệt tôi làm việc ngay!

Sau tiếng kêu ăng ẳng... con mực bị buộc mõm, trói chân và chằng chặt lên xe đạp. Người trung niên móc túi trả ông Ba Nhảy đủ tiền rồi nhảy phốc lên xe phóng đi hộc tốc. Ba Nhảy đứng nhìn theo, cặp mắt chột ánh lên tinh quái. Ông cười vì thằng Hốc lại dám lên mặt dạy ông về cái tính

liều. Đáng nhẽ hẳn phải cấp sách đến học ta mới đúng! Bởi cái nết xù nợ thì vợ chồng Ba Nhậy sống với nhau rất hợp gu. Cả ông và bà đều rất thích vay nợ và vung tay phóng khoáng! Ông đã nảy ra một ý nghĩ "sáng tạo" và bảo vợ: "Bà phải nhớ rằng: một người vay nợ lãi của một người khác, nếu ba tháng đầu đều mang lãi đến trả đầy đủ cho chủ thì người ấy dễ có thêm mười người gọi cho vay nợ lãi". Thế rồi bất kể là ai trong xóm, trong làng... Nếu bán được chút vàng, ao cá, con lợn, quả nhãn, quả hồng, dăm bẩy tạ thóc v.v... là vợ chồng Ba Nhậy "đánh hơi" biết ngay! Chỉ cần một, hai, ba ngày sau đã thấy cặp kè cả hai nhè lúc giữa trưa, lúc chập choạng tối hoặc tang tảng sáng mò tới thì thụt xin gặp người nhà có tiền. Rồi với lời lẽ đường mật ngọt ngào hể hả, với lòng nhân ái bao dung lớn lao và cảm thông chân thành cởi mở mà vợ chồng Ba Nhậy tuôn ra... một lúc sau các ông, các bà chủ cứ lần "ruột" mình mà móc ra như bỡn! Một bí quyết dễ vay được nợ của vợ chồng Ba Nhậy là sẵn sàng chấp nhận lãi suất thỏa thuận; trả luôn cho chủ nhà ba tháng lãi đầu ngay sau khi nhận đủ tiền vay; cộng với câu cửa miệng: "Ông bà cứ yên tâm, trước sau chúng tôi sẽ thanh toán thật sòng phẳng nhưng gia đình phải giữ kín

cho một điều: đừng cho ai biết việc chúng tôi vay nợ, vay bao nhiêu để làm gì!".

Vay được tiền rồi, vợ chồng Ba Nhậ lúc nào cũng hí ha hí hửng như đã "trúng quả"... và sự sống của cả nhà cứ trôi vào đó. Vay làm. Vay ăn. Vay chi tiêu cho đủ mọi khoản lật vật hiếu hỷ khác. Ông bà có ý khôn là đến tháng thứ tư, năm, sáu trở đi... Nếu có tiền thì đem lãi đến trả cho chủ nợ, nhưng nếu bí bách thì đều đến gặp chủ nợ để khất lần: "Chúng tôi đang triển khai làm ăn lớn quá! Vốn bao nhiêu cũng vừa. Bà con thông cảm cho. Lúc nào trả dóc, chúng tôi xin tính đủ lãi cho cả phần lãi". Chính vì cái lý do ấy mà nhiều ông, bà chủ nợ không thấy hé răng nửa lời...

Vợ chồng Ba Nhậ có thói quen rất lạ: hễ mua hàng của ai dù lớn hay nhỏ, ba lần đầu đều trả tiền ngay! Ông vẫn bảo bà: "Một người mua hàng của một người khác, nếu liên tiếp cả ba lần đầu đều trả tiền ngay thì lần sau người ấy cứ tha hồ mua chịu. Và một người đã bán chịu hàng cho một người khác thì người khác ấy có thể tiếp tục mua chịu nhiều lần sau bằng cách trì hoãn, khống chế việc thanh toán các khoản tiền đã mua lần trước". Còn như nếu gặp phải cỡ chủ hàng gay gắt cứng tay "không bán hàng chịu" các lần sau ông xia cho

một câu độc địa: "Thời buổi này mà không bán hàng chịu thì chỉ có bán cho chó!", rồi từ mặt người bán hàng "tệ bạc"... vì vậy các dòng sổ ghi nợ của nhà ông Ba Nhậy ở các chủ hàng cứ dài thêm ra theo các con số. Ví dụ: ở sổ bán gạo của cô Đa: Bà Nhớn-vợ ông Ba Nhậy còn nợ sáu trăm năm mươi nghìn đồng. Ở sổ bán nước mắm của cô Hường ghi bà Nhớn còn nợ hai trăm ba mươi nghìn đồng. Ở sổ nhà ông Tời, ông Ba Nhậy còn nợ bảy trăm năm mươi bảy nghìn đồng tiền mua phân hóa học, thuốc trừ sâu. Ở đội sản xuất xóm Dừa: nhà ông Ba Nhậy còn nợ tiền thóc đấu, thóc quỹ và mọi khoản là hai triệu, tám trăm, ba mươi bảy nghìn đồng... đây là số tiền lây nhậy từ ba bốn năm trước đây để lại. Riêng những khoản mới phát sinh: nhiều nơi, nhiều chỗ còn mắc mứu kinh khủng!

Cho đến bây giờ có lẽ chẳng biết đến bao giờ vợ chồng Ba Nhậy mới trả hết các khoản công nợ. Dân trong xóm, trong làng cũng đều biết cả. Họ ồn ào tranh luận. Có người lo ngại:

- Kiểu này vợ chồng Ba Nhậy dễ phá sản. Nói là khoảng ba chục triệu thôi, chứ liệt kê thử... đã thấy ghê sợ! Không biết làm ăn rầm rập như thế mà tiền để đâu? "Khách" đến đòi nợ lắm khi ngồi chặt cả nhà.

Có người vừa hy vọng vừa mừng hão:

- Cái số con người ta chưa biết đâu mà lần. Chưa chắc ai đã hơn ai. Các anh cứ xem đây. Tôi lấy một thực tế ở xóm Lậy kề với xóm mình đây này, vợ chồng tay Thước con ông Hồng ngày trước giàu mười lần so với tay Thưởng là em trai. Nhưng đến nay tay Thưởng chỉ với ngót một sào đất mua ven hồ ở Hà Nội mẹ vợ cho, san lấp chẳng nhiều. Năm ngoái bán một lúc 160m², mỗi mét vuông ba chỉ rưỡi. Nhoáng một cái thu hơn năm trăm chỉ vàng. Làm một ngôi nhà ba tầng, tiện nghi sinh hoạt đầy đủ. Biếu bố, biếu mẹ, anh chị em đôi bên mỗi người vài ba triệu mà vẫn còn dư sáu bảy chục triệu gửi ngân hàng lấy lãi tiêu dần. Thế có hay không? Vợ chồng tay Thước vẫn cái xe thô ậm ạch làm hàng xáo. Liệu đuổi đến bao giờ mới theo kịp chú em?

Anh Đột cao giọng:

Gặp may như tay Thưởng ở nông thôn làm gì có cơ hội. Nhưng nhờ ông Ba Nhảy mua vài ba cái vé số... mà trúng giải độc đắc thì các ông chỉ có trợn ngược mắt lên!

Ông Tào chối tai:

- Các anh toàn mơ những cái không phải của

mình. Nhà ông Ba Nhậy vay của mẹ tôi một triệu đồng đã sáu năm rồi. Lãi ba phân lại nài xuống hai phân. Kết cục thì gốc cũng chẳng trả mà lãi cũng không, đánh bài lờ tịt. Tồi tệ đến nỗi lúc mẹ tôi về già chúng tôi đến đòi về lo tang cho mẹ, vợ chồng hấn vãn dây dưa khát lần không chịu trả! Hôm bốn chín ngày của bà, vợ tôi đến đòi tiếp. Ba Nhậy gây sự rồi nói giọng hung đồ: "Bố mày không trả đấy! Đố chúng mày làm gì được bố đấy! Đồ nhà mày đại dột, có tiền không biết giữ để mà ăn, đem giao cho bố. Cho nên đến bây giờ bố mới lâm vào cảnh công nợ khốn khổ". Thằng Ba Nhậy chỉ dậm đầu xuống hố rác chứ ăn thua gì!

Ông Bội bị liệt cánh tay, phẫn nộ:

- Ôi! Nhậy với nhựa! Nhớn với nhờn! Toàn quân lừa xảo trá. Vay được tiền của người thì cứ như nhật được của rơi, đến khi phải trả người thì mặt nhăn lại như bị mất cắp! Cách đây cũng sáu năm tôi phải bán đi ba chỉ vàng độc nhất để lo dần cho con ăn học. Nó tí tởn tán dóc: "Vay mượn của ông bà là tôi phải nghĩ đến thật sòng phẳng! Người ta đang cho nhau vay với lãi suất ba phân, nhưng với ông bà tôi cứ trả hấn bốn phân rất nghiêm chỉnh". Nào ngờ tôi thả tiền ra. Nó đưa lãi cho tôi ba tháng đầu rồi cắt xoẹt! Suốt sáu năm

nay tôi đòi nó hàng trăm lần. Hết vợ thì chồng biện đủ lý do nợ đến lý kia và không hề chịu trả! Thành thử từ đó đến nay gia đình tôi lâm vào cảnh túng quẫn, cơ cực, mắc nợ lại người ta. Thật quá quắt cái thằng Ba Nhậy đều rả!

Riêng đối với vợ chồng Ba Nhậy, tất cả những lời xì xào, bàn tán, xỉa xói của xã hội trút tội lên nhà mình ông toàn "khinh hơn tép". Ông đã có thói lỳ, chầy từ hồi còn rất trẻ. Ngày trước bố mẹ cho đến trường, Ba Nhậy toàn lười học, trốn học, bỏ đi chơi. Ông Vây-bố đẻ Ba Nhậy đánh con nhiều trận chí tử nhưng Nhậy không thềm kêu đau, không thềm khóc một tiếng. Hấn gườm gườm nhìn ông rồi thẳng thừng đối đáp: "Ông có giỏi cứ đánh chết tôi đi. Thằng này không cần đời đâu nhé! Học, học, ngày nào cũng phải học, học gì mà học lảm thế? Học để chết à?".

Đánh con chán tay, ông Vây đâm phát ngán! Và rồi ỳ ạch học hành mãi... cuối cùng Ba Nhậy cũng qua được cái lớp sáu phổ thông.

Hồi chống Mỹ cứu nước, năm 1967, Ba Nhậy bị gọi đi bộ đội. Đang lúc chiến tranh đầy bom rơi, đạn nổ, chết chóc... anh vô cùng hoảng sợ! Nhưng đã nói đến lệnh nhà binh: trốn nghĩa vụ quân sự thời chiến thì chẳng khác nào kẻ phạm tội đang bị